ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 32A/2014/QĐ-UBND	*Nha Trang, ngày 22 tháng 12 năm 2014*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định tỷ lệ (%) để tính đơn giá thuê đất, đơn giá thuê đất đối với đất xây dựng công trình ngầm, đất có mặt nước và giá thuê mặt nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường;

Căn cứ Nghị định số 59/2008/NĐ-CP ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường;

Căn cứ Nghị định số 210/2010/NĐ-CP ngày 19 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 77/2014/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Thông tư số 135/2008/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường;

Căn cứ Thông tư số 156/2014/TT-BTC ngày 23 tháng 10 năm 2014 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 135/2008/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường;

Căn cứ Thông tư số 05/2011/TT-BKHĐT ngày 30 tháng 9 năm 2014 của Bộ Trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thực hiện Nghị định số 210/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 5854/TTr-STC ngày 22 tháng 12 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đơn giá thuê đất.

1. Đơn giá thuê đất một năm tính bằng (=) Tỷ lệ % nhân (x) Giá đất tính thu tiền thuê đất

2. Tỷ lệ % để tính đơn giá thuê đất được quy định như sau:

a) Quy định mức tỷ lệ (%) tính đơn giá thuê đất cho từng địa bàn, khu vực, lĩnh vực đầu tư:

Stt	Loại đất, Địa bàn	Tỉ lệ (%)		
		Lĩnh vực không ưu đãi đầu tư	Lĩnh vực ưu đãi đầu tư	Lĩnh vực đặc biệt ưu đãi đầu tư
I	**Nhóm đất nông nghiệp:** gồm đất trồng cây hàng năm, đất trồng cây lâu năm, đất nuôi trồng thủy sản, đất rừng sản xuất, đất làm muối, đất nông nghiệp khác.			
1	Thành phố Nha Trang (trừ các đảo).	1	0,75	0,5
2	Các địa bàn còn lại trong tỉnh	0,5	0,5	0,5
II	**Nhóm đất phi nông nghiệp**			
1	Thành phố Nha Trang (trừ các đảo)	1	0,75	0,5
2	Các địa bàn còn lại trong tỉnh	0,5	0,5	0,5

b) Quy định việc áp dụng đơn giá cho các trường hợp có ưu đãi đầu tư như sau:

- Việc xác định địa bàn có điều kiện kinh tế, xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn; Lĩnh vực ưu đãi đầu tư, đặc biệt ưu đãi đầu tư quy định tại điểm a Khoản 2 Điều này căn cứ danh mục quy định tại Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.

- Các trường hợp được ưu đãi đầu tư theo quy định tại Nghị định số 210/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn: Áp dụng tỷ lệ tính đơn giá thuê bằng 0,5%.

- Các trường hợp thuê đất thuộc lĩnh vực xã hội hóa theo quy định tại Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ Về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường, và Nghị định số 59/2008/NĐ-CP ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường: Áp dụng quy định về đơn giá thuê đất quy định tại Quyết định số 33/2011/QĐ-UBND ngày 07/11/2011 của UBND tỉnh Khánh Hòa Ban hành quy định về chế độ giao đất, cho thuê đất; chế độ miễn, giảm thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với dự án đầu tư sử dụng đất đô thị, đất ở để xây dựng công trình xã hội hóa trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

- Các trường hợp có quy định ưu đãi về tiền thuê đất tại các văn bản khác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ khác với quy định tại Quyết định này thì áp dụng các văn bản đó.

Điều 2. Đơn giá thuê đất đối với đất xây dựng công trình ngầm (không phải là phần ngầm của công trình xây dựng trên mặt đất).

1. Đối với loại đất được quy định tại điểm e khoản 2 Điều 10 Luật Đất đai năm 2013 *(đất sử dụng vào mục đích công cộng gồm đất giao thông (gồm cảng hàng không, sân bay, cảng đường thủy nội địa, cảng hàng hải, hệ thống đường sắt, hệ thống đường bộ và công trình giao thông khác); thủy lợi; đất có di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; đất sinh hoạt cộng đồng, khu vui chơi, giải trí công cộng; đất công trình năng lượng; đất công trình bưu chính, viễn thông; đất chợ; đất bãi thải, xử lý chất thải và đất công trình công cộng khác)* đơn giá thuê đất để xây dựng công trình ngầm bằng 0% đơn giá thuê đất trên bề mặt có cùng mục đích sử dụng.

2. Đối với loại đất không thuộc quy định tại điểm e khoản 2 Điều 10 Luật Đất đai năm 2013 và khoản 1 điều này thì đơn giá thuê đất để xây dựng công trình ngầm bằng 5% đơn giá thuê đất trên bề mặt có cùng mục đích sử dụng.

3. Đơn giá thuê đất để xây dựng công trình ngầm quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này được áp dụng chung đối với trường hợp thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm và trường hợp thuê đất trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê.

Điều 3. Đơn giá thuê đất có mặt nước.

Đơn giá thuê đất có mặt nước bằng 50% đơn giá thuê đất của loại đất có vị trí liền kề có cùng mục đích sử dụng, áp dụng chung đối với hình thức thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm và thuê đất trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê.

Điều 4. Giá thuê mặt nước.

Giá thuê mặt nước không thuộc phạm vi quy định tại Điều 10 Luật Đất đai và Khoản 3 Điều 7 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ, khung giá thuê mặt nước được quy định như sau:

1. Mặt nước tại các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh:

a) Dự án sử dụng mặt nước cố định

- Thành phố Nha Trang: 70.000.000 đồng/km^2/năm;

- Huyện Vạn Ninh (ngoài phạm vi ranh giới Khu kinh tế Vân Phong): 50.000.000 đồng/km^2/năm;

- Thị xã Ninh Hòa (ngoài phạm vi ranh giới Khu kinh tế Vân Phong), Thành phố Cam Ranh, huyện Cam Lâm: 40.000.000 đồng/km^2/năm.

b) Dự án sử dụng mặt nước không cố định: Căn cứ khung giá quy định tại điểm b khoản 1 Điều 7 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ, Sở Tài chính trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định giá thuê mặt nước cho từng dự án cụ thể.

2. Mặt nước trong Khu kinh tế Vân Phong:

a) Giá thuê mặt nước cố định: 20.000.000đồng/km^2/năm.

b) Giá thuê mặt nước không cố định: Giá tối đa 750.000.000đồng/km^2/năm; giá tối thiểu 100.000.000đồng/km^2/năm. Căn cứ tính chất, quy mô của dự án, Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong trình UBND tỉnh quyết định mức giá cho thuê mặt nước phù hợp trong khung giá quy định tại điểm này.

Điều 5. Điều khoản thi hành.

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01/01/2015.

2. Quyết định này bãi bỏ các Quyết định sau đây:

- Quyết định số 23/2013/QĐ-UBND ngày 17 tháng 10 năm 2013 của UBND tỉnh Khánh Hòa quy định đơn giá thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm, giá thuê mặt nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

- Quyết định số 11/2014/QĐ-UBND ngày 20 tháng 3 năm 2014 của UBND tỉnh Khánh Hòa sửa đổi, bổ sung Quyết định số 23/2013/QĐ-UBND ngày 17 tháng 10 năm 2013 của UBND tỉnh Khánh Hòa quy định đơn giá thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm, giá thuê mặt nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 6. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 6;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra Văn bản);
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Khánh Hòa;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Đài PT-TH Khánh Hòa;
- Báo Khánh Hòa;
- Lưu: VT, CVNCTH.

86

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Đức Vinh